THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 17 (Từ ngày 30/11/2026 đến ngày 06/12/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.

-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (39/51) T.Tưởng, T.Sơn **HTB (13g-17g)** Trích đoạn kịch dài (40/51) T.Tưởng, T.Sơn **HTB (17g15-21g) AT-AS**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tập) **P-Đa năng (ghép ĐD 30,31)**	Trích đoạn kịch dài (SV tập) **P-2.1A (13g-17g)** Trích đoạn kịch dài (SV tập) **HTB (AT-AS) (17g15-21g)**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tự tập) **P-Đa năng (ghép ĐD 30,31)**	Trích đoạn kịch dài (SV tập) **P-2.2 (13g-17g)** Trích đoạn kịch dài (SV tập) **HTB (AT-AS) (17g15-21g)**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 13g-17g** Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 17g15-21g**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 13g-17g** Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 17g15-21g**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **P-1.1, HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**	**Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (11/11) Thi T.Hòa Phòng chờ 1.1 Phòng thi HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**		
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1A**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1A**	Trích đoạn kịch dài (43/51) T.Thịnh **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (44/51) T.Thịnh **P-2.3**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**		Trích đoạn kịch dài (45/51) T.Thịnh **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (46/51) T.Thịnh **P-2.3**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**		
Diễn viên K30B (18SV)			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (36/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**		Trích đoạn kịch dài (37/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1B**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1B**	Trích đoạn kịch dài (38/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**		
Đạo diễn K31 (05SV)			Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tập) **P-2.1B (ghép ĐD 30,31)**		Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tập) **P-Đa năng (ghép ĐD 30,31)**		Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 13g-17g** Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 17g15-21g**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 13g-17g** Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **HTB (AT-AS) (ghép ĐD 30,31) 17g15-21g**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (Chạy SK) **P-1.1, HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**	**Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (11/11) Thi T.Hòa Phòng chờ 1.1 Phòng thi HTB (ghép ĐD 30,31) AT-AS**		

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Kỹ thuật diễn viên 3 (37/51) T.Quang **P-2.3**		Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (38/51) T.Quang **HTA**		Kỹ thuật diễn viên 3 (39/51) T.Quang- **HTA** **(13g-17g)** **(Sử dụng MC)** Hóa trang sân khấu (13/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1B**	Kỹ thuật diễn viên 3 (40/51) T.Quang **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1B**	Kỹ thuật diễn viên 3 (41/51) T.Quang- **P-2.2** **(13g-17g)** **(Sử dụng MC)** Hóa trang sân khấu (14/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.5**			
Diễn viên K31B (24SV)	Kịch câm (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (33/51) C.Đức **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (34/51) C.Đức **P-Đa năng** **(13g-17g)** Hóa trang sân khấu (13/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**			Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (35/51) C.Đức **P-2.3** **(13g-17g)** Hóa trang sân khấu (14/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.5**		
Đạo diễn K32 (08SV)	Hình thể (11/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (17/29) T.Quang **P-2.3**	Tiếng anh (10/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,DD32)** **Sử dụng MC**		Hình thể (12/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật đạo diễn 1 (20/35) T.Bảo **P-2.3**	Tin Học (8/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép NA,DD32)**		Kỹ thuật diễn viên 1 (18/29) T.Quang **P-Đa năng**	Kỹ thuật đạo diễn 1 (21/35) T.Bảo **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1B**	Pháp luật (3/6) C.Thảo **P-1.4** **(ghép ĐD,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		
Diễn viên K32A (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1 (32/35) T.Sơn **P-2.2**	Hình thể cơ bản (10/15) C.Quỳnh **P-2.4**		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.4**	Tiếng anh (10/30) C.Ngân **P-1.2** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**	Kỹ thuật diễn viên 1 (33/35) T.Sơn **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1A**	Hình thể cơ bản (11/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Pháp luật (3/6) C.Phương Anh **P-1.1** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 1 (34/35) T.Sơn **P-2.4**		
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1 (29/35) C.Phượng **P-1.2**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 1 (30/35) C.Phượng **P-2.4**		Tiếng anh (10/30) C.Ngân **P-1.2** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Hình thể cơ bản (11/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 1 (31/35) C.Phượng **P-2.2**	Pháp luật (3/6) C.Phương Anh **P-1.1** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**	Hình thể cơ bản (12/15) C.Quỳnh **P-2.4**			

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)			Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (chuẩn bị thi) **HTB**	**Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (18/18)** **Thi** **T.Bùi Hiếu** **HTB**		Bài tập tốt nghiệp (1/24) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**		Bài tập tốt nghiệp (2/24) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**	Bài tập tốt nghiệp (3/24) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**					
Thiết kế thời trang K31 (12SV)		TKTP trên dressform (4/18) C.Kim **CS2-946 THĐ**	Kỹ thuật cắt may áo dài (5/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**	Kỹ thuật cắt may áo dài (6/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**	Đồ họa vi tính cơ bản (13/18) T.Luân **P-0.6**	Đồ họa vi tính cơ bản (14/18) T.Luân **P-0.6**	TKTP trên dressform (5/18) C.Kim **CS2-946 THĐ**			Kỹ thuật cắt may áo dài (7/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**				
Thiết kế thời trang K32 (18SV)		Hình họa (32/39) C.Tuyến **P-0.2**	Tiếng anh (9/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**	Hình họa (33/39) C.Tuyến **P-0.2**		**Luật xa gần (15/15)** **Thi** **T.Thao** **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)**		Tin học (10/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép TT& TN32)**				Pháp luật (3/6) C.Thảo **P-1.4** **(ghép ĐD,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)			Thiết kế bao bì (17/35) T.Quang **P-0.4**	Thiết kế bao bì (18/35) T.Quang **P-0.4**			Thiết kế bao bì (19/35) T.Quang **P-0.4**	Thiết kế bao bì (20/35) T.Quang **P-0.4**			Thiết kế bao bì (21/35) T.Quang **P-0.4**	Thiết kế bao bì (22/35) T.Quang **P-0.4**		
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Trang trí nâng cao (239/29) C.Hoài **P-0.4**	Trang trí nâng cao (24/29) C.Hoài **P-0.4**			Trang trí nâng cao (25/29) C.Hoài **P-0.4**	Trang trí nâng cao (26/29) C.Hoài **P-0.4**	Nguyên lý thiết kế (18/24) C.Phương **P-2.6** **(Sử dụng MC)**	Nguyên lý thiết kế (19/24) C.Phương **P-2.6** **(Sử dụng MC)**						
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)			Tiếng anh (9/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**			**Luật xa gần (15/15)** **Thi** **T.Thao** **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)**	Hình họa cơ bản (25/29) C.Tuyến **P-0.2**		Tin học (16/19) T.Luân **P-0.6**	Tin học (17/19) T.Luân **P-0.6**	Hình họa cơ bản (26/29) C.Tuyến **P-0.2**	Pháp luật (3/6) C.Thảo **P-1.4** **(ghép ĐD,TT,CN32)** **Sử dụng MC**	

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K30 (15SV)			Bài thi tốt nghiệp (1/29) T. Toan **P-2.6** **(Sử dụng MC)**	Bài thi tốt nghiệp (2/29) T. Toan **P-2.6** **(Sử dụng MC)**					Bài thi tốt nghiệp (3/29) T. Toan **Đi thực hành**	Bài thi tốt nghiệp (4/29) T. Toan **Đi thực hành**				
Nhiếp ảnh K31 (14SV)					Quay Video (7/21) T.Trung Hiếu **Đi thực hành**	Quay Video (8/21) T.Trung Hiếu **Đi thực hành**								
Nhiếp ảnh K32 (16SV)					Pháp luật (6/6) C.Thu Hương **HTB** **(ghép NA, QL32)** **Sử dụng MC**	Tiếng anh (12/30) C.Kim Ngân **P-1.2** **(ghép NA,QL32)** **Sử dụng MC**	Tin học (11/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép NA,ĐD32)**							
Hội họa K30 (09SV)		Bố cục tranh sinh hoạt - Lao động 1 (1/21) T.Công **P-2.6**			Bố cục tranh sinh hoạt - Lao động 1 (2/21) T.Công **P-0.2**	Bố cục tranh sinh hoạt - Lao động 1 (3/21) T.Công **P-0.2**	Bố cục tranh sinh hoạt - Lao động 1 (4/21) T.Công **P-1.1**							
Hội họa K31 (30SV)		Tranh cổ động (17/29) C.Dung **P-0.3**			Tranh cổ động (18/29) C.Dung **P-0.3**	Tranh cổ động (19/29) C.Dung **P-0.3**								
Hội họa K32 (18SV)				Hình họa cơ bản 1 (24/29) T.Thắng **P-0.3**	Pháp luật (3/6) C.Thảo **P-1.1** **(ghép HH, DL32)** **Sử dụng MC**	**Luật xa gần** **(15/15)** **Thi** **T.Thao** **P-1.1** **(Ghép HH,TT,CN32)**	Hình họa cơ bản 1 (25/29) T.Thắng **P-0.3**	Tin học (10/19) C.Trang **P-0.7**		Tiếng anh (10/15) C.Ngân **P-1.4** **(ghép HH,DL32)** **Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản 1 (26/29) T.Thắng **P-0.3**			

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)			Truyền thông đa phương tiện trong du lịch (2/8) C.Kim Hương **P-1.2** **(Sử dụng MC)**	Nghệ thuật giao tiếp trong du lịch (4/9) C.Kim Trang **P-1.2** **(Sử dụng MC)**	Truyền thông đa phương tiện trong du lịch (2/5) T.Toan **P-2.6** **(Sử dụng MC)**									
HD Du lịch K32 (29SV)		Cơ sở văn hóa Việt Nam (12/12) C.Kim Trang **P-1.2** **(Sử dụng MC)**		Tiến trình lịch sử Việt Nam (3/12) C.Dịu **P-1.1** **(Sử dụng MC)**	Pháp luật (3/6) C.Thảo **P-1.1** **(ghép HH, DL32) Sử dụng MC**			Tiến trình lịch sử Việt Nam (4/12) C.Dịu **P-1.1** **(Sử dụng MC)**		Tiếng anh (11/30) C.Kim Ngân **P-1.4** **(ghép HH,DL32) Sử dụng MC**				
Quản lý văn hóa K30 (32SV)														
Quản lý văn hóa K31 (48SV)		Biên tập chương trình nghệ thuật (1/12) C.Đình Hương **P-1.3** **(Sử dụng MC)**		Biên tập chương trình nghệ thuật (2/12) C.Đình Hương **P-1.3** **(Sử dụng MC)**		Biên tập chương trình nghệ thuật (8/10) C.Chi **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (13/15) T.Tuân **P-1.4** **(Sử dụng MC)**			Biên tập chương trình nghệ thuật (9/10) C.Chi **P-1.2** **(Sử dụng MC)**				
Quản lý văn hóa K32 (42SV)	Nghệ thuật học đại cương (6/12) T.Can **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Tin học (11/19) Nhóm A T.Luân **P-0.6**		Tin học (11/19) Nhóm B T.Luân P-0.6	Nghệ thuật học đại cương (7/12) T.Can **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Tiếng anh (12/30) C.Kim Ngân **P-1.2** **(ghép NA,QL32) Sử dụng MC**	Cơ sở văn hóa Việt Nam (14/15) C.Kim Trang **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Nghệ thuật học đại cương (8/12) T.Can **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Khoa học quản lý (1/12) C.L.Phương **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Nghệ thuật học đại cương (9/12) T.Can **P-1.3** **(Sử dụng MC)**				

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 30A (40SV)	Thanh nhạc 5 (29) N6(20) N9(22) N12(22) N8(21) T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	Thanh nhạc 5 (29) N4(20) T.Ngân P-2.13	Thanh nhạc 5 (29) N5(23) T.Thiện P-2.8	Thanh nhạc 5 (29) N2(19) N3(19) N11(22) N1(19) N8(22) T.Hiền, C.Hoa, T.Nam, C.Hân, C.Thoa P-2.15, 2.10, 2.12, 2.8, 2.16	Thanh nhạc 5 (29) N14(19) N7(24) N13(19) N10(19) T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	Thanh nhạc 5 (29) N9(25) N3(20) C.Trúc, C.Hoa P-2.9, 2.10	Thanh nhạc 5 (29) N5(24) N6(21) N8(22) N11(23) N12(23) T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	Thanh nhạc 5 (29) N3(21) C.Hoa P-2.10	Thanh nhạc 5 (29) N13(20) N14(20) N10(20) C.Thùy, T.Vũ, T.Đoàn P-2.9, 2.8, 2.10	Thanh nhạc 5 (29) N2(20) N4(21) N7(25) N1(20) T.Hiền, T.Ngân, C.Phương, C.Hân P-2.15, 2.13, 2.10, 2.11		Thanh nhạc 5 (29) N7(26) C.Phương P-2.10		
30B (45SV) 30C (39SV)		Phân tích tác phẩm N2 (10/18) T. Thuận P-1.9 (N5,6,10,11, 12,13,14)						Ký xướng âm 5 N1 (11/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)	Phân tích tác phẩm N1 (9/18) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3,4,7,8,9)	Ký xướng âm 5 N2 (10/15) C.Hạnh P-2.5 (N3,5,6)	Kỹ thuật biểu diễn N1 (11/14) T. Hải HTA (N1,2,3,4,5,6,7)	Kỹ thuật biểu diễn N2 (11/14) T. Hải HTA (N8,9,10,11, 12,13,14)		
							Ký xướng âm 5 N5 (11/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (10/15) T. Duy P-1.2 (N7,8,9)		Ký xướng âm 5 N4 (10/15) T. Thành HTA (N10,11,12)				

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (53SV) 31B (45SV) 31C (43SV)	Thanh nhạc 3 (29) N2(29) N3(27) N1(Ôn tập) C.N.Trang, T.Đại Hòa, T.Thiện P-2.13, 2.10, 2.8	Thanh nhạc 3 (29) N10(28) N11(28) N13(27) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường P-2.12, 2.8, 1.17	Thanh nhạc 3 (29) N7(28) N8(25) N9(26) T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam P-2.9, 2.14, 2.12	Thanh nhạc 3 (29) N13(27) T.P.Cường P-0.8	Thanh nhạc 3 (29) N1(Ôn tập) N5(28) N8(25) T.Thiện, C.Vy, C.N.Anh P-2.8, 2.11, 2.5	Thanh nhạc 3 (29) N6(29) N12(29) C.K.Anh, T.Vũ P-2.13, 2.8	Thanh nhạc 3 (29) N4(28) N6(Ôn tập) N13(28) C.Hân, C.K.Anh, T.P.Cường P-2.9, 2.14, 2.7B	Thanh nhạc 3 (29) N1(Ôn tập) N7(29) N9(27) N11(29) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	Thanh nhạc 3 (29) N3(26) N5(29) N8(26) N13(29) N10(29) T. Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh, T.P.Cường, C.KhaLy P-2.11, 2.14, 2.12, 2.5, 2.13	Thanh nhạc 3 (29) N12 (Ôn tập) T.Vũ P-2.8	Thanh nhạc 3 (29) N4 (29) C. Hân P- 2.8			
	Hợp xướng N2 (14/21) C. Lan HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)	Ký xướng âm 3 N2 (15/15) Thi T. Hùng P-2.5	Tin học CN N4 (14/15) C. Thư P-0.6 (N10,11)			Ký xướng âm 3 N4 (12/15) T.Thuận P-1.9	Hợp xướng N1 (13/21) C. Lan HTA (N1,2,3,7,8,9)				Vũ đạo N2 (16/21) T. Nam P-Đa năng (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (16/21) T.Nam P-Đa năng (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 3 N3 (13/15) C. Kim P-2.5		Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (14/15) C. Trinh P-0.8 (N1,2,3)	Nhạc cụ phổ thông 2 N2 (6/15) C. Thư P-2.7A,B (N4,5)		Nhạc cụ phổ thông 2 N4 (7/15) C. Thư P-2.7A,B (N8,9)		Ký xướng âm 3 N5 (15/15) Thi T. Hùng P-1.4		Ký xướng âm 3 N1 (10/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (16/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (16/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (13/15) T. Tùng P-0.7 (N12.13)	Tin học CN N3 (13/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (12/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	THỨ HAI (30/11)		THỨ BA (01/12)		THỨ TƯ (02/12)		THỨ NĂM (03/12)		THỨ SÁU (04/12)		THỨ BẢY (05/12)		CHỦ NHẬT (06/12)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 32A (63SV) 32B (62SV) 32C (53SV)	Thanh nhạc 1 (29) N1(23) N2(24) N3(24) N4(21) N13(20) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Q.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (29) N7(21) N8(23) C.Thoa, T.Q.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (29) N9(21) N10(18) N11(18) N12(18) N17(20) N7(18) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền, C.Thoa P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5, 2.16	Thanh nhạc 1 (29) N13(21) N14(19) N15(16) N16(16) T.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (29) N1(24) N5(23) N6(20) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N8(24) T.Q.Vinh P-2.14	Thanh nhạc 1 (29) N9(22) N2(25) N11(21) N12(22) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân P-2.11, 2.16, 2.7A, 2.10	Thanh nhạc 1 (29) N4(22) N6(21) N7(22) N5(23) T.Tú, C.Hà, C.Thoa, C.XyTa P-2.11, 2.14, 2.15, 0.8	Thanh nhạc 1 (29) N1(24) N5(25) N6(18) C.XyTa, C.M.Trang P-2.16, 2.15	Thanh nhạc 1 (29) N15(17) N16(17) N17(21) N14(20) C.Trúc, T.Tú, C. Hiền, T.Hoàn P-2.16, 2.9, 2.14, 2.7A		Thanh nhạc 1 (29) N3(25) C.M.Tú P-2.8		
		Tiếng Anh Nhóm A (11/30) C.Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 5 (9/15) C.Nga P-1.9 (N13,14,15)	Tiếng Anh Nhóm B (9/30) C.Huyền P-1.4 (N7,8,9,10,11,12)	Tiếng Anh Nhóm C (11/30) C.Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Ký xướng âm 1 Nhóm 6 (11/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Ký xướng âm 1 Nhóm 1 (10/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)			Ký xướng âm 1 Nhóm 3 (10/15) C.Nga P-1.9 (N7,8,9)			
	Pháp luật Nhóm B (3/6) C.Phương Anh HTB (Sử dụng MC)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm C (12/18) C. Nhã HTA (N13,14,15,16,17)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm A (11/18) C. Kim HTA (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 2 (11/15) T. Hùng P-1.9 (N4,5,6)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm B (12/18) C. Nhã HTA (N7,8,9,10,11,12)	Pháp luật Nhóm A (3/6) C. Thảo P-1.4 (Sử dụng MC)	Pháp luật Nhóm C (3/6) C.Thu Hương P-1.2 (Sử dụng MC)	Ký xướng âm 1 Nhóm 4 (11/15) T. Thành HTA (N10,11,12)						
					Tin học Nhóm 2 (12/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (11/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (11/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17				Tin học Nhóm 1 (12/19) C.Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (11/20) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (19/20) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (20/20) Thi C. Linh Sân trường		Giáo dục thể chất Nhóm C (20/20) Thi C. Linh Sân trường		Giáo dục thể chất Nhóm B (12/20) C. Linh Sân trường (17g30-20g45)				